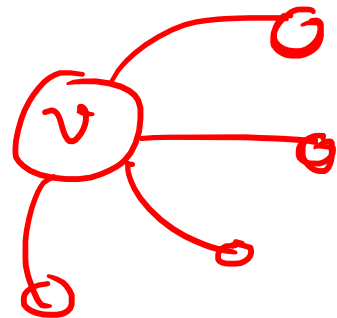


$V = \{1, 2, 3, 4, 5\}$

$E = \{(1, 2), (1, 3), (1, 5), (2, 4), (2, 5), (3, 4), (3, 5), (4, 5)\}$

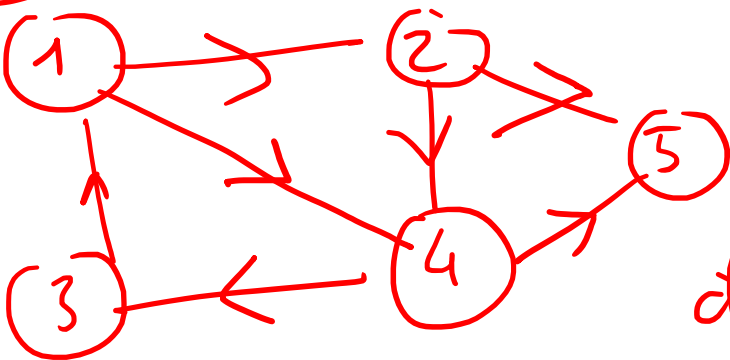
đồ thị vô hướng



$V = \{1, 2, 3, 4, 5\}$

cung (arc) $E = \{(1, 2), (1, 4), (2, 4), (2, 5), (3, 1), (4, 3), (4, 5)\}$

đồ thị có hướng



Đồ thị thưa (số cạnh nhỏ hơn rất nhiều so với bình thường số đỉnh)

⇓
D/S kề: $A[v]$: d/s các đỉnh (cạnh / cung) kề với v.
Đồ thị đầy (complete graph) → ma trận kề...

D/S cạnh:

Dùng thủ viên vector để thể
hiện DFS kề.

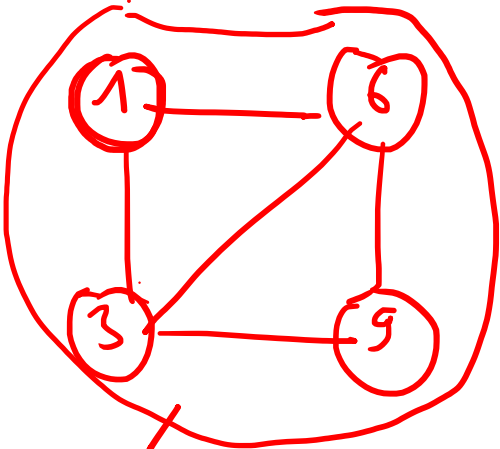
vector<int> A[N]; // A[v]: list các đỉnh kề với v.

```
struct Edge {  
    int u; // other endpoint  
    int weight; // trọng số.
```

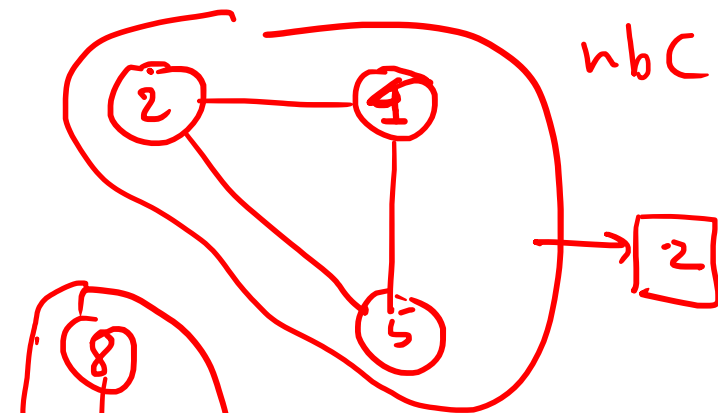
```
}
```

```
vector<Edge> A[N];
```

Minh họa 1: lập trình liệt kê các connected component
(thành phần liên thông
của đồ thị vô hướng)
Dùng DFS(...)

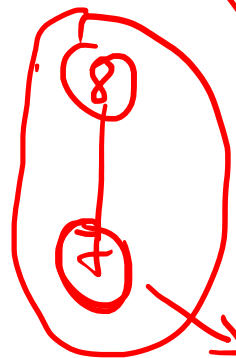


1



nbCC = 3

2



3

$$cc[1] = 1 \quad cc[3] = 1$$

$$cc[2] = 2 \quad cc[4] = 2$$

$$cc[7] = cc[8] = 3$$

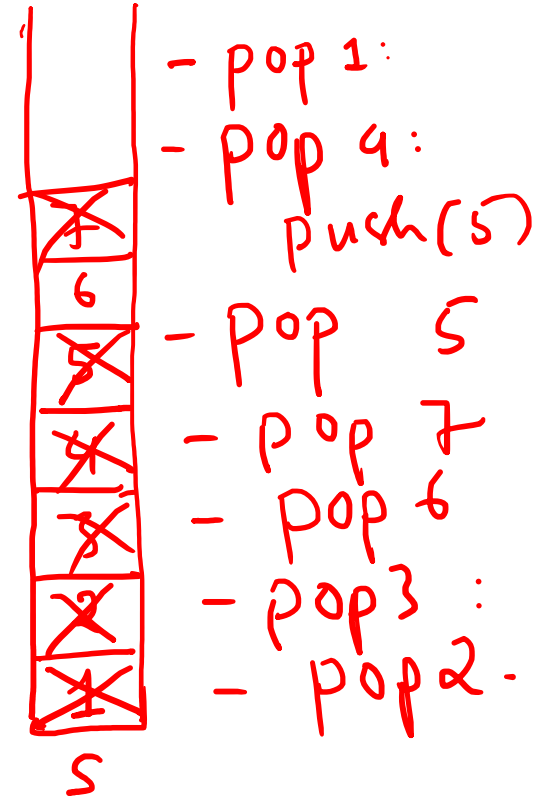
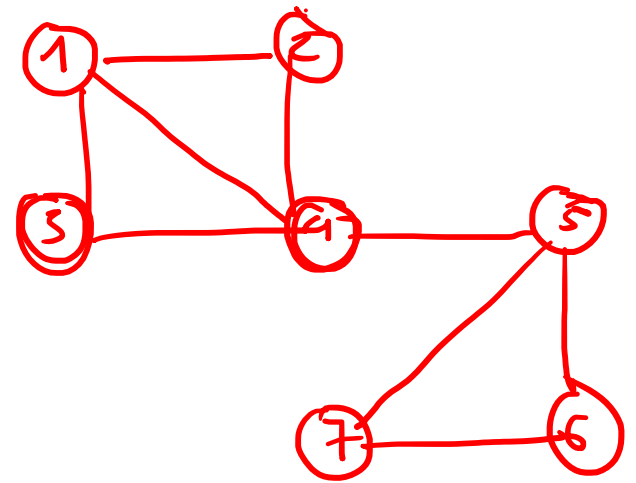
$$\begin{aligned} DFS(1) &\rightarrow nbCC = 1 \\ \hline cc[3] &= cc[1] = cc[6] = cc[9] \\ &= nbCC = \underline{1} \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} DFS(2), \quad &nbCC = nbCC + 1 = 1 + 1 = 2 \\ \Downarrow & \\ \text{visit } 4, 5 &\Rightarrow cc[4] = cc[5] \\ &= nbCC = 2 \end{aligned}$$

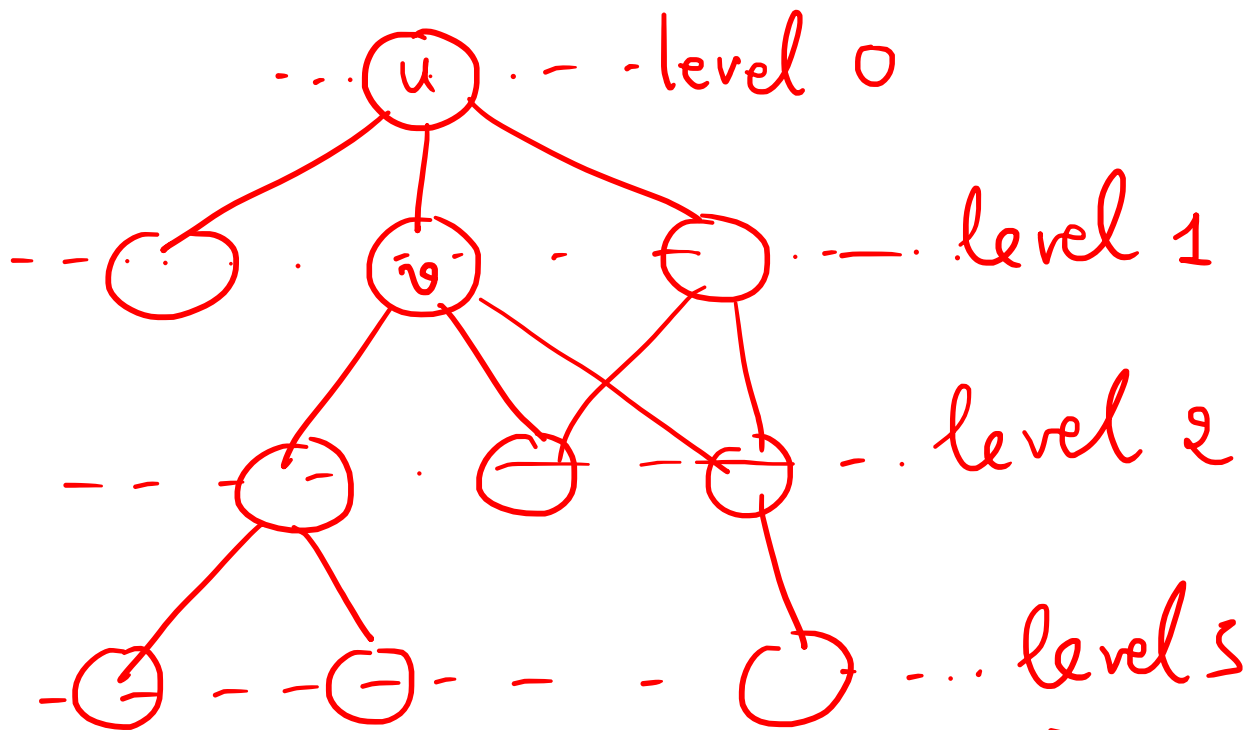
$$\begin{aligned} DFS(7) &\rightarrow nbCC = nbCC + 1 = 2 + 1 = 3 \\ cc[7] &= cc[8] = nbCC = 3 \end{aligned}$$

~~DFS~~ DFS(u) // use stack - DFS(n)

```
Stack S;  
S.push(u); visited[u] = True; cc[u] = nb(C);  
while S not empty do  
    v = S.pop();  
    for x in A[v] do  
        if not visited[x] then  
            S.push(x);  
            visited[x] = True;
```



Duyệt theo chiều rộng BFS(u) \Rightarrow Dùng Queue.



Duyệt theo thứ tự từ trên xuống
 \rightarrow Sort $A[v]$ theo thứ tự tăng dần.

BFS(u)

```
[ Q.push(u);  
  visited[u] = True; level[u] = 0;  
  while Q not empty do  
    [ v = Q.pop();  
      for x in A[v] do  
        if not visited[x] then  
          [ Q.push(x);  
            visited[x] = True; Level[x] =  
              level[v] + 1  
          ]  
        ]  
    ]
```

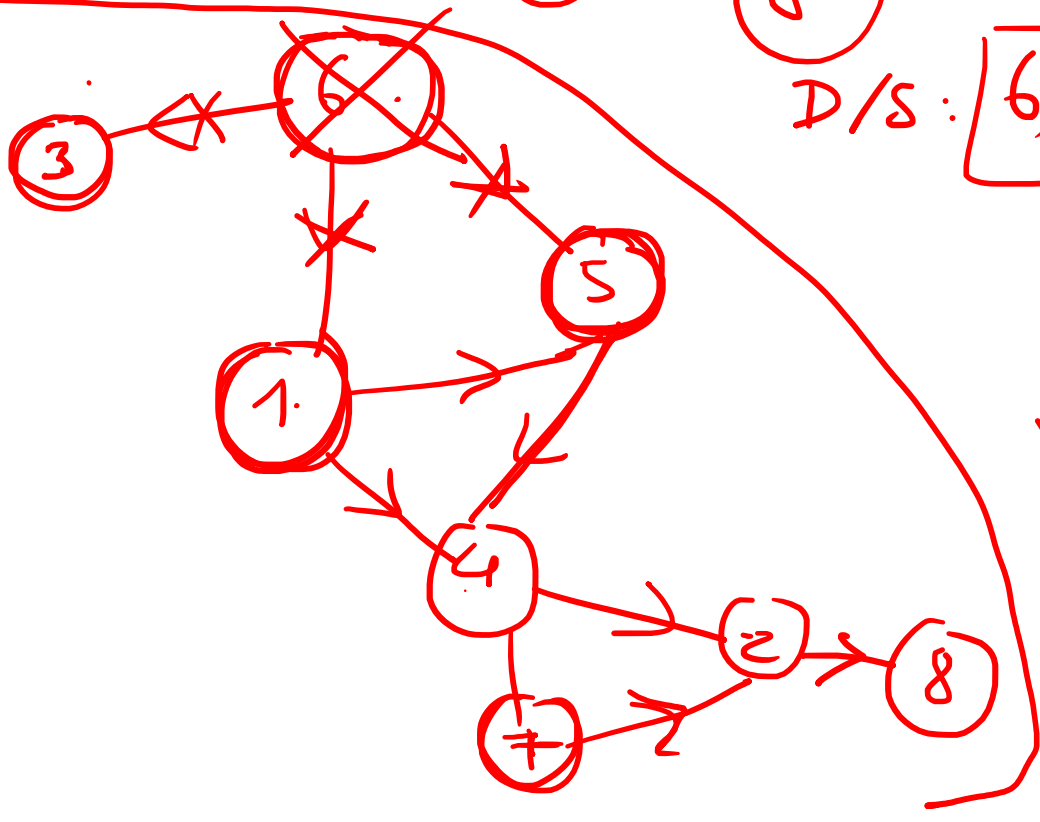
Sắp xếp TOPO:

Input: đồ thị có hướng và |chỗ có chu

trình: cần đưa ra dãy thứ tự các đỉnh,
sau cho với mỗi cặp (i, j) thì i đứng trước j
tray D/S.

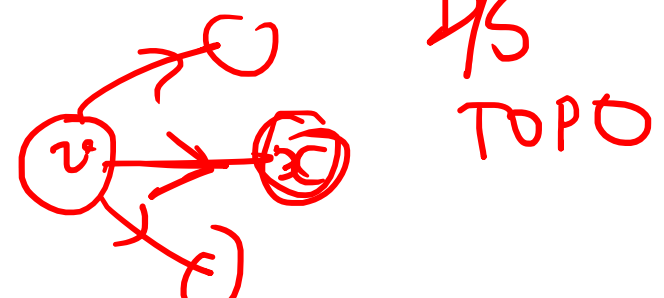
$(i) \rightarrow (j)$: môn i học trước môn j

D/S: $[6, 3, 1, 5, 4, 7, 2, 8]$



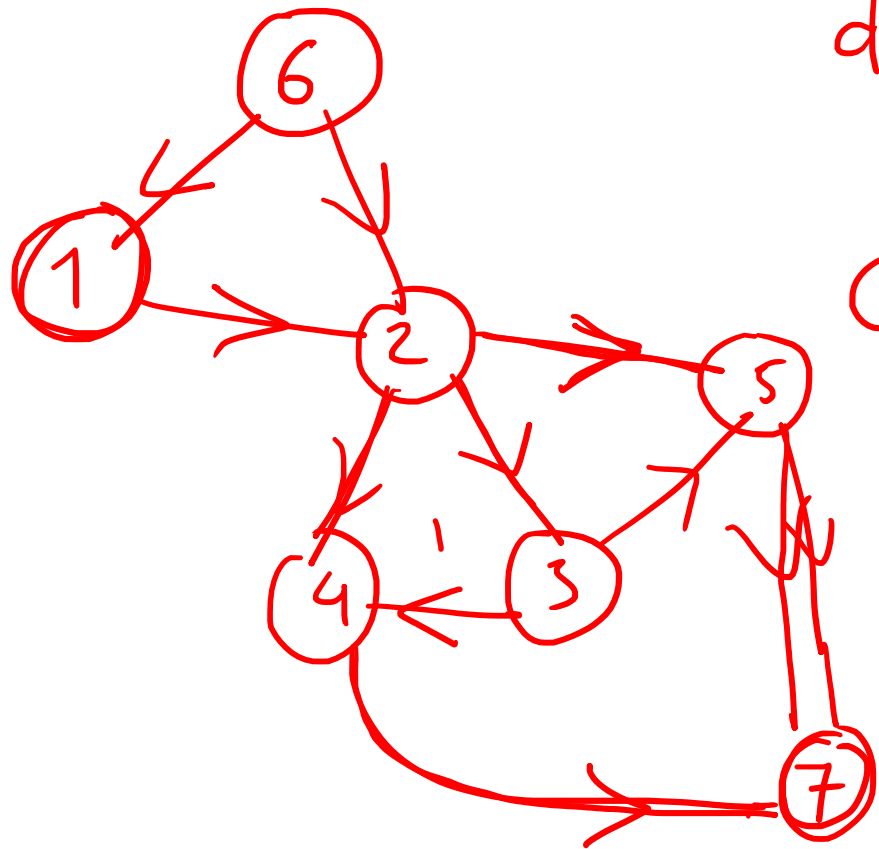
$d[v]$: bậc vào
của đỉnh v .

$d[v]=0 \Rightarrow$ sẵn
sàng đưa vào
D/S



Queue Q :
Tính bậc vào $d[v]$, $\forall v \in V$:
đưa các đỉnh v có $d[v]=0$ vào queue.
while Q not empty do

$v = Q.pop()$;
đưa vào sau mỗi D/S TOPO;
for $x \in A[v]$ do
[$d[x] = d[x] + 1$
if $d[x]=0$ then $Q.push(x)$]



d

1	2	3	4	5	6	7
0	0	0	0	0	0	0

read (u,v)
 $d[v] = d[u] + 1$

Q

6	1	2	3	4	5	7
--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------

TOPU

6	1	2	3	4	5	7
---	---	---	---	---	---	---

~~6~~ 1

2

3

4

5

7

